

Ngày 31/03/2025	4,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-10.2%	-4.3%	-21.4%

2024	
ROE	224%
	+/- YoY ▲ 393%

Q1/25	
DT thuần	0.06
tỷ VNĐ	YoY ▼ 5.07 ▼ 98.8%

2024	
DT thuần	27.6
tỷ VNĐ	YoY ▼ 6.30 ▼ 18.7%

Q1/25	
LN gộp	0.01
tỷ VNĐ	YoY ▼ 0.10 ▼ 86.7%

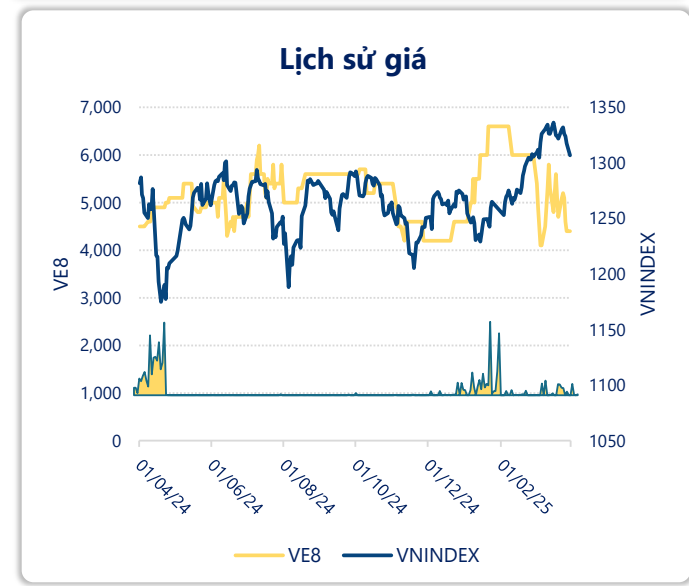
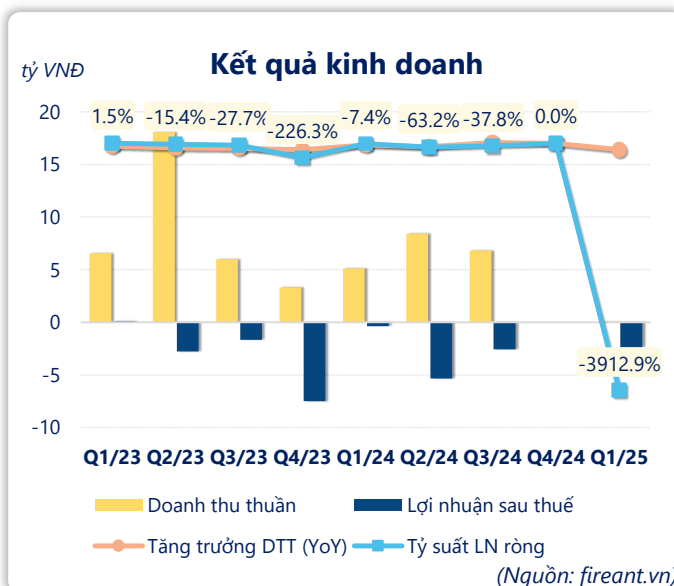
2024	
LN gộp	-9.69
tỷ VNĐ	YoY ▼ 7.13 ▼ 279%

Q1/25	
LN thuần	-2.36
tỷ VNĐ	YoY ▼ 1.98 ▼ 520%

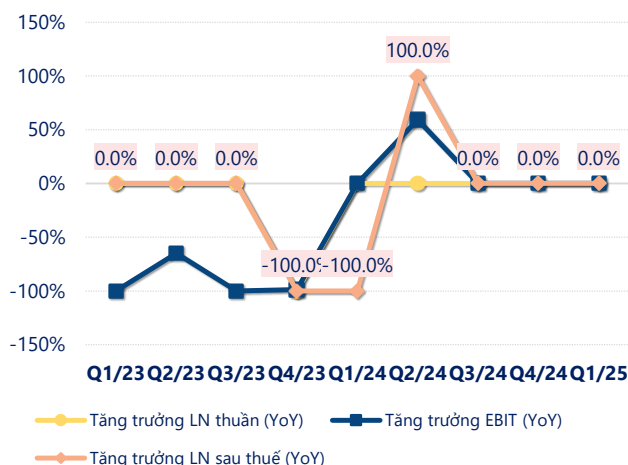
2024	
LN thuần	-20.2
tỷ VNĐ	YoY ▼ 8.40 ▼ 71.3%

Q1/25	
LN sau thuế	-2.36
tỷ VNĐ	YoY ▼ 1.98 ▼ 520%

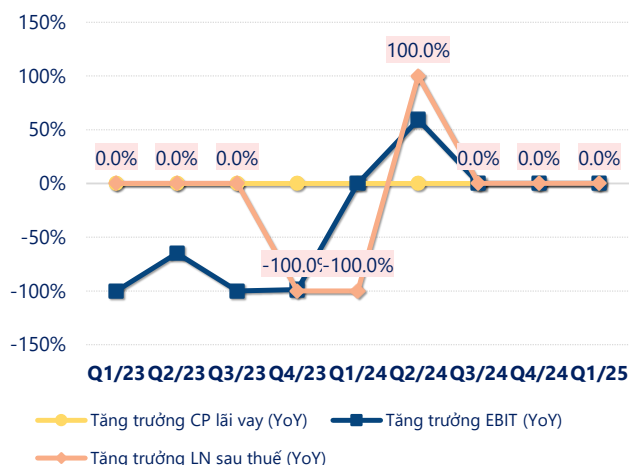
2024	
LN sau thuế	-20.3
tỷ VNĐ	YoY ▼ 8.50 ▼ 71.3%



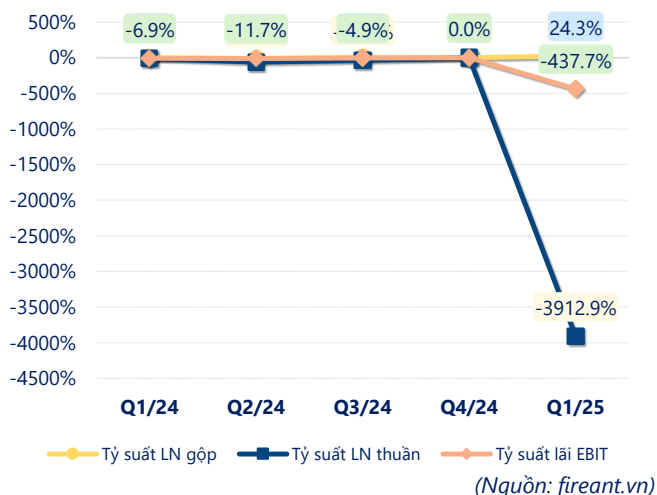
Tăng trưởng lợi nhuận



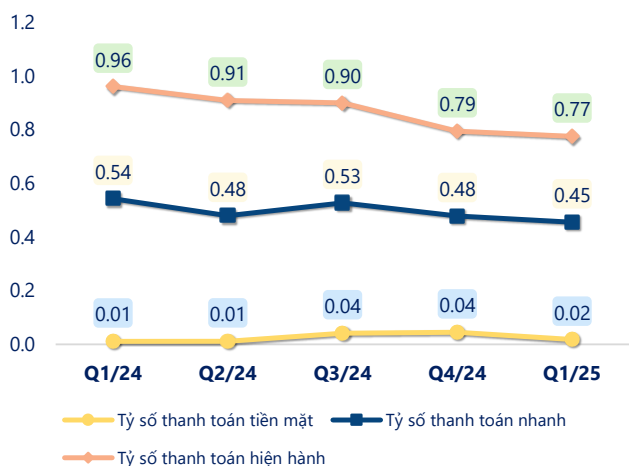
Tăng trưởng chi phí



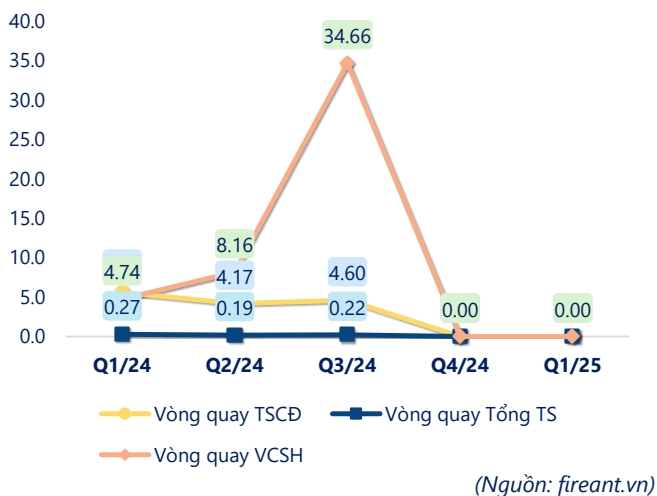
Tỷ suất lợi nhuận



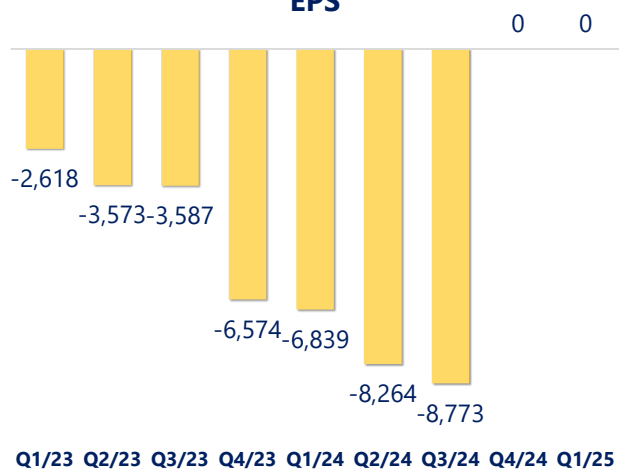
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	0.06	5.13	-98.8%	27.6	33.9	-18.7%
Giá vốn hàng bán	0.05	5.01	-99.1%	37.3	36.5	2.1%
Lợi nhuận gộp	0.01	0.11	-86.7%	-9.69	-2.56	-279%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.02	-94.3%	0.03	0.58	-95.3%
Chi phí TC	2.09	0.03	6880%	8.41	7.08	18.9%
Chi phí lãi vay	2.09	0.03	6880%	8.41	7.08	18.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	0.28	0.48	-41.8%	2.09	2.73	-23.2%
LN thuần từ HĐKD	-2.36	-0.38	-520%	-20.2	-11.8	-71.3%
Lợi nhuận khác	0	0.00		-0.12	-0.07	-73.9%
LN trước thuế	-2.36	-0.38	-520%	-20.3	-11.8	-71.3%
Lợi nhuận sau thuế	-2.36	-0.38	-520%	-20.3	-11.8	-71.3%
LNST của CĐ cty mẹ	-2.36	-0.38	-520%	-20.3	-11.8	-71.3%

(Nguồn: fireant.vn)

